

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HS-PT
Ngày 23-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khánh Vân

Các Thẩm phán: Ông Đặng Phi Long và ông Phùng Lâm Hồng

- T ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 37/2023/TLPT-HS ngày 27/10/2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn S, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2023/HS-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Lào Cai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn S (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 15/9/1958 tại huyện GT, tỉnh Nam Định.

Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn GB, xã XG, huyện BT, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 01/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị U. Bị cáo có vợ là Hoàng Thị N và có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Hoa H - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Các bị hại:

+ Ông Ngô Văn H. Địa chỉ: Thôn V, xã XG, huyện BT, tỉnh Lào Cai.
Vắng mặt

+ Ông Trần Văn C. Địa chỉ: Thôn GB, xã XG, huyện BT, tỉnh Lào Cai.
Vắng mặt
+ Ông Đào Trọng Th. Địa chỉ: Thôn GB, xã XG, huyện BT, tỉnh Lào Cai.
Vắng mặt
+ Anh Vũ Văn H. Địa chỉ: Thôn GB, xã XG, huyện BT, tỉnh Lào Cai.
Vắng mặt
+ Anh Trần Văn Tr. Địa chỉ: Thôn GB, xã XG, huyện BT, tỉnh Lào Cai.
Vắng mặt
+ Bà Phạm Thị R. Địa chỉ: Thôn GB, xã XG, huyện BT, tỉnh Lào Cai.
Vắng mặt
+ Anh Trần Đại D. Địa chỉ: Thôn GB, xã XG, huyện BT, tỉnh Lào Cai.
Vắng mặt
+ Anh Vũ Văn Đ. Địa chỉ: Thôn GB, xã XG, huyện BT, tỉnh Lào Cai.
Vắng mặt
+ Ông Cao Văn V. Địa chỉ: Thôn GB, xã XG, huyện BT, tỉnh Lào Cai.
Vắng mặt
+ Bà Trần Bích L. Địa chỉ: Thôn GB, xã XG, huyện BT, tỉnh Lào Cai.
Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/5/2023, Nguyễn Văn S từ nhà ở thôn GB, xã XG, huyện BT, tỉnh Lào Cai đến bờ ao cách nhà khoảng 500m để dọn ao, Nguyễn Văn S thu gom 01 đồng cỏ, lá cây khô rộng khoảng 40cm - 50cm, cao khoảng 10cm ở liền kề chân đồi cây trồng mỡ rồi đi về. Đến khoảng 17 giờ 15 phút ngày 23/5/2023, Nguyễn Văn S tiếp tục đến khu vực ao cá của gia đình để dọn cỏ ao. Khi đi, Nguyễn Văn S mang theo 01 bao diêm bên trong còn khoảng 2 đến 3 que với mục đích để đốt đồng lá cây khô đã gom từ hôm trước. Đến nơi, Nguyễn Văn S quẹt 01 que diêm châm lửa đốt đồng lá cây khô rồi nhặt 01 cành cây xoài gặt cỏ, lá cây để không cho lửa cháy lan. Sau khi đốt đồng cỏ và lá cây, Nguyễn Văn S châm lửa hút thuốc lá, còn bao diêm Nguyễn Văn S ném vào đồng cỏ đang cháy rồi vào lán ngồi chờ. Khoảng 30 phút sau, thấy bề mặt của đồng cỏ đã cháy hết, S không kiểm tra phía dưới lửa còn cháy không mà bỏ đi về nhà. Một lúc sau đồng cỏ, lá cây cháy lan đến đồi trồng cây mỡ của gia đình Nguyễn Văn S, bén vào thảm thực bì bên dưới làm lửa bùng cháy to. Về nhà được một lúc, Nguyễn Văn S đi chặt tre cách nhà khoảng 300m thì thấy có nhiều khói bốc lên cao từ phía đồi cây mỡ của gia đình nên Nguyễn Văn S đến đồi cây mỡ kiểm tra thì thấy lửa

cháy lớn, lan sang các đồi cây bên cạnh. Thấy vậy, Nguyễn Văn S bẻ cành cây mỡ tươi để dập tắt lửa nhưng không được. Sau đó, người dân cùng chính quyền địa phương, Hạt kiểm lâm huyện cùng các cơ quan chức năng đến dập lửa. Đến khoảng 24 giờ cùng ngày đám cháy mới được dập tắt.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BT đã phối hợp với Hạt kiểm lâm huyện BT tổ chức khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ việc, xác định: Nơi xảy ra cháy rừng là khu vực rừng trồng sản xuất của các hộ gia đình thuộc thôn GB, xã XG, huyện BT, tỉnh Lào Cai. Phía Tây chân đồi của gia đình Nguyễn Văn S giáp với đồi nhà bà Phạm Thị R, hướng Đông giáp với đồi của ông Trần Đại D, Nguyễn Văn H, Đào Trọng Th, Trần Văn Tr, Cao Văn V. Điểm cháy được xác định từ vị trí đám tro tàn của lá cây cháy mới kích thước (7,7x5,8)m giáp với bờ ao, cháy lan lên đồi cây của gia đình Nguyễn Văn S tạo thành đường rộng 2,1m. Đám cháy lan rộng theo hướng Nam lên đồi, diện tích đám cháy mở rộng dần ra hai bên và cháy lan sang đồi của các hộ dân xung quanh. Xác định vị trí cháy rừng tại các lô 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 khoảnh 3, tiểu khu 233 thuộc thôn GB, xã XG, huyện BT, tỉnh Lào Cai; diện tích rừng bị cháy ở lô 1 khoảnh 3 tiểu khu 233 là 0,17ha, lô 2 khoảnh 3 tiểu khu 233 là 3,03ha, lô 3 khoảnh 3 tiểu khu 233 là 0,11ha, lô 4 khoảnh 3 tiểu khu 233 là 2ha, lô 5 khoảnh 3 tiểu khu 233 là 2,9ha, lô 6 khoảnh 3 tiểu khu 233 là 0,36ha, lô 7 khoảnh 3 tiểu khu 233 là 0,72ha, lô 8 khoảnh 3 tiểu khu 233 là 0,49ha, lô 10 khoảnh 3 tiểu khu 233 là 0,12ha, lô 11 khoảnh 3 tiểu khu 233 là 0,02ha.

Xác định lâm sản bị thiệt hại: ông Ngô Văn H bị thiệt hại 2.040 cây keo, trữ lượng 29,719m trồng từ năm 2019; Bà Trần Bích L bị thiệt hại 0,789m bạch đàn, keo, kháo, giẻ, hu đay - Trữ lượng 0,789m và 425 cây nứa; Ông Trần Văn C bị thiệt hại 61 cây keo, bạch đàn, trữ lượng 8,795m trồng từ năm 2016, 300 cây quế trồng từ năm 2019 và 315 cây quế trồng từ năm 2016; Ông Vũ Văn H bị thiệt hại 78 cây mỡ, trữ lượng 2,091m trồng từ năm 2017; Bà Phạm Thị R bị thiệt hại 30 cây keo, bạch đàn, trữ lượng 2,49m; Ông Trần Đại D bị thiệt hại 37 cây keo, trữ lượng 8,796m³; Ông Đào Trọng Th bị thiệt hại 148 cây mỡ, trâu, trữ lượng 4,57m trồng từ năm 2017 và 70 cây quế trồng từ năm 2019; Ông Cao Văn V bị thiệt hại 540 cây bạch đàn trồng năm 2023; Ông Trần Văn Tr bị thiệt hại 425 cây bạch đàn trồng từ năm 2022 và 51 cây quế trồng từ năm 2021; Ông Vũ Văn Đ bị thiệt hại 113 cây quế trồng năm 2021 và 5 cây mỡ trồng từ năm 2017 và gia đình bị cáo Nguyễn Văn S bị thiệt hại 125 cây quế, mỡ, bạch đàn, keo, hu đay, kháo, xoan, đào, trữ lượng 2,225m và 50 cây tre.

Tại kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 07/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện BT, kết luận: Ông Đào Trọng Th bị thiệt hại về lâm sản có giá trị 14.643.000 đồng; Anh Ngô Văn H bị thiệt

hại về lâm sản có giá trị 162.388.000 đồng; Bà Phạm Thị R bị thiệt hại về lâm sản có giá trị 5.741.000 đồng; Ông Trần Văn C bị thiệt hại có giá trị 89.549.000 đồng; Bà Trần Bích L bị thiệt hại về lâm sản có giá trị 2.764.000 đồng; Ông Vũ Văn H bị thiệt hại về lâm sản có giá trị 3.136.000 đồng; Ông Trần Đại D bị thiệt hại về lâm sản có giá trị 17.594.000 đồng; Ông Cao Văn V bị thiệt hại về lâm sản có giá trị 10.639.000 đồng; Ông Trần Văn Tr bị thiệt hại về lâm sản có giá trị 16.903.000 đồng; Ông Vũ Văn Đ bị thiệt hại về lâm sản có giá trị 13.006.000 đồng; Bị cáo Nguyễn Văn S bị thiệt hại về lâm sản có giá trị 4.898.800 đồng. Tổng giá trị lâm sản thiệt hại của 10 hộ dân là 336.363.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2023/HS-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy”. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 313, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn xử lý về trách nhiệm dân sự, vật chứng, tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 05/10/2023, bị cáo Nguyễn Văn S kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn S giữ nguyên nội dung kháng cáo và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2023/HS-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Lào Cai.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2023/HS-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Lào Cai như sau: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 313, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị hại, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 23/5/2023, Nguyễn Văn S dùng diêm châm lửa đốt đồng lá cây khô ở khu vực bờ ao gần nhà. Khoảng 30 phút sau, thấy bề mặt đồng cỏ đã cháy hết, do chủ quan, S không kiểm tra phía dưới lửa còn cháy không, dẫn đến lửa bén vào thảm thực bì bên dưới, lan sang làm cháy rừng của 10 hộ dân xung quanh gồm các hộ anh Ngô Văn Hiếu, ông Trần Văn C, ông Đào Trọng Th, anh Vũ Văn H, anh Trần Văn Tr, bà Phạm Thị R, anh Trần Đại D, anh Vũ Văn Đ, ông Cao Văn V, bà Trần Bích L, tổng thiệt hại về tài sản cho 10 hộ dân là 336.363.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn S đã vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 19 Luật phòng cháy, chữa cháy; khoản 2 Điều 39 Luật lâm nghiệp. Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Nguyễn Văn S về tội “Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 313 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn S thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ.

Bị cáo Nguyễn Văn S trước khi phạm tội có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và xét xử sơ thẩm bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả số tiền 40.000.000 đồng, các bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo và xét xử bị cáo mức án 02 năm tù là phù hợp. Quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp được xác nhận của UBND xã XG ngày 05/10/2023 về hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bản thân mắc nhiều bệnh, vợ bị cáo bị mắc bệnh hiểm nghèo. Bên cạnh đó, vào ngày 01/10/2023, bị cáo đã bồi Tòng nôt số

tiền 10.000.000 đồng còn lại cho bị hại ông Trần Văn C. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Hội đồng xét xử nhận định, bị cáo Nguyễn Văn S là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Mặc dù hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, thuộc hộ nghèo của địa phương, nhưng sau khi phạm tội bị cáo cũng rất cố gắng để bồi thường cho các bị hại, thể hiện sự ăn năn hối cải của bị cáo. Số tiền bị cáo bồi thường cho các bị hại đối với gia đình bị cáo là một khoản tiền lớn. Bị cáo lại là lao động chính trong gia đình, việc bị cáo phải đi chấp hành hình phạt tù sẽ gây nhiều khó khăn cho vợ bị cáo là chị Hoàng Thị N, hiện đang mắc bệnh hiểm nghèo (Ung thư đại tràng, đã điều trị hóa chất 12 chu kỳ, có tóm tắt hồ sơ bệnh án của Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai). Do đó xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn cho hưởng án treo cũng đủ tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm chung, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Do vậy kháng cáo của bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận. Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, Hội đồng xét xử xét thấy là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2023/HS-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn S như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy”. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 313, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân xã XG, huyện BT, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách,

người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Lào Cai;
- CQTHAHS CA huyện BT;
- CQĐT CA huyện BT;
- TAND huyện BT;
- VKSND huyện BT;
- Chi cục THADS huyện BT;
- UBND xã XG;
- Bị cáo; Bị hại; Người bào chữa;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Khánh Vân